

Cụm Tình Báo VC A.22 Trong Dinh Độc Lập.

Trúc Giang Minnesota



Cụm Tình Báo VC A.22 Trong Dinh Độc Lập

Định nghĩa:

Tình báo, gián điệp là người hoạt động bí mật của phe địch để dò thám lấy tin tức về tình hình quân sự, chính trị, kinh tế hoặc tác động, phá hoại.

* **GIÁN ĐIỆP CỘNG SẢN TRONG CHIẾN TRANH VIỆT NAM**
Trong chiến tranh, ở miền Nam, ngoài những tên VC nằm vùng, còn có những điệp viên thuộc tình báo chiến lược như Phạm Xuân Ẩn, Vũ Ngọc Nhạ, Huỳnh Văn Trọng, Lê Hữu Thuý và Phạm Ngọc Thảo.

2.1. VŨ NGỌC NHẠ

Vũ Ngọc Nhạ là nhân vật then chốt trong vụ án Cụm Tình Báo A.22 làm rung động chính quyền miền Nam năm 1969.



Tên thật là Vũ Xuân Nhã, sinh ngày 30-3-1928 tại tỉnh Thái Bình. Được kết nạp vào đảng CSVN năm 1947. Vũ Ngọc Nhạ còn nhiều cái tên khác nữa như Pièrre Vũ Ngọc Nhạ (tên Thánh), Vũ Đình Long (Hai Long) bí danh Lê Quang Kép, Thầy Bốn, "Ông Cố Vấn".

2.1.1. Hoạt động

Năm 1955. Xuống tàu di cư vào Nam. Vũ Ngọc Nhạ cùng 1 số điệp viên khác trà trộn vào đoàn người di cư vào Nam. Nhạ cùng vợ và con gái xuống tàu Hải Quân Pháp cùng hàng triệu người Công giáo di cư vào Nam.

Làm thư ký đánh máy ở Bộ Công Chánh. Chinh phục được cảm tình của Linh mục Hoàng Quỳnh và trở thành "Người giúp việc" của Giám mục Lê Hữu Từ.

Tháng 12 năm 1958, Nhạ bị Đoàn Công Tác Đặc Biệt Miền Trung của Nguyễn Tư Thái, tự Thái Đen, bắt giữ và giam tại trại Tòa Khâm (Huế) để chờ điều tra xác minh. Linh mục Hoàng Quỳnh can thiệp cho nên Nhạ không bị buộc tội.

* Người Giúp Việc của Đức Cha Lê Hữu Từ: Một khuyết điểm lớn của Đoàn Công Tác Đặc Biệt Miền Trung là giam giữ những nghi can gián điệp chung với nhau tại trại Tòa Khâm. Chính ở đó, Vũ Ngọc Nhạ đã móc nối với các "cơ sở" (những cá nhân) tình báo khác, đặc biệt là trùm tình báo VC Mười Hương.

Tạo dựng niềm tin đối với Ngô Đình Cẩn.

Năm 1959, Vũ Ngọc Nhạ làm tờ trình "Bốn Nguy Cơ Đe Doạ Chế Độ" được sự chú ý của Ngô Đình Cẩn và sau đó, của ông Nhu, ông Diệm. Do sự dự đoán chính xác về cuộc đảo chánh 11-11-1960 của tướng Nguyễn Chánh Thi, anh em ông Diệm đã chú ý đến Vũ Ngọc Nhạ.

Nhờ danh nghĩa "Người Giúp Việc" của Đức Cha Lê Hữu Từ mà Nhạ được xử dụng như là Người Liên Lạc giữa anh em Họ Ngô và giới Công Giáo di cư. Nhờ đó, Nhạ thu thập được nhiều tin tức tình báo có giá trị. Từ đó, Nhạ có biệt danh là "Ông Cố Vấn".

* Xây dựng Cụm Tình Báo Chiến Lược A.22

Sau đảo chánh 1-11-1963, thế lực Công giáo phát triển mạnh dưới tay của Linh mục Hoàng Quỳnh.

Cuối năm 1965, sự tranh giành quyền lực trong "nhóm tướng trẻ", do sự giới thiệu của LM Hoàng Quỳnh, Tướng Nguyễn Văn Thiệu đã xử dụng Vũ Ngọc Nhạ trong vai trò liên lạc giữa tướng Thiệu và Khối Công giáo. Nhạ đã khéo léo lợi dụng vai trò đó để tạo ảnh hưởng đến các chính trị gia dân sự và quân sự.

Năm 1967, sau khi tướng Nguyễn Văn Thiệu đắc cử Tổng thống, cấp trên nhận thấy cần thiết phải mở rộng mạng lưới tình báo, thành lập Cụm A.22. (A.22 là mật danh của Vũ Ngọc Nhạ) Cụm do Nguyễn Văn Lê làm cụm trưởng, Nhạ làm Cụm Phó trực tiếp phụ trách mạng lưới. Toàn bộ Cụm A.22 được đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Nguyễn Đức Trí, chỉ huy phó Tình Báo Quân Sự ở miền Nam. Bắt đầu, Cụm A.22 "phát triển" thêm Nguyễn Xuân Hoè, Vũ Hữu Ruật đều là những điệp viên mà Nhạ đã bắt liên lạc trong khi bị giam chung tại Tòa Khâm. Sau đó, thu nhận thêm Nguyễn Xuân Đồng và quan trọng nhất là vào đầu năm 1967, bổ sung thêm Lê Hữu Thuý (hay Thắng) mật danh là A.25. Các điệp viên này được giao nhiệm vụ "Chui sâu, leo cao" nắm lấy những chức vụ quan trọng để thu thập thông tin và để tác động vào chính quyền. Thành công của Cụm A.22 là cài được 1 điệp viên dưới quyền của Lê Hữu Thuý là Huỳnh Văn Trọng làm "Cố Vấn" cho tổng thống Thiệu.



Chính Huỳnh Văn Trọng đã cầm đầu một phái đoàn VNCH sang HK, tiếp xúc, gặp gỡ hàng loạt các tổ chức, các cá nhân trong chính phủ và chính giới HK, để thăm dò thái độ của chính phủ Johnson đối với cuộc chiến ở VN. Huỳnh Văn Trọng thu thập được nhiều tin tức tình báo chiến lược.

* Vụ án Huỳnh Văn Trọng và 42 điệp báo

CIA nhanh chóng phát hiện điều bất thường là sự tập hợp của các cá nhân là những bị can đã bị bắt giam ở Tòa Khâm.

Giữa năm 1968, Hồ sơ các cựu tù nhân ở Tòa Khâm được mở lại. Do tính phức tạp trong ngành điệp báo, CIA phải mất 1 năm mới hoàn tất hồ sơ và chuyển giao cho Tổng Nha Cảnh Sát QG VNCH.

Vào trung tuần tháng 7 năm 1969, một đơn vị đặc biệt có mật danh là S2/B được thành lập để tiến hành bắt giữ hầu hết những người của Cụm A.22. Toàn bộ điệp viên Vũ Ngọc Nhạ, Lê Hữu Thuý, Vũ Hữu Ruật, Nguyễn Xuân Hoè, Nguyễn Xuân Đồng, Huỳnh Văn Trọng, và hầu hết những gián điệp khác, kể cả giao liên là bà Cả Nhiễm cũng bị bắt. Riêng cụm trưởng Nguyễn Văn Lê kịp thời trốn thoát. Cụm tình báo A.22 bị phá vỡ hoàn toàn. Chính quyền Saigon rung động vì 42 gián điệp từ cơ quan đầu nạo là Phủ tổng thống cho đến các cơ quan khác, nhất là 1 "Cố vấn" của tổng thống đã bị bắt.

* Biến vụ án gián điệp thành vụ án chính trị, Đây là vụ án gián điệp lớn nhất lịch sử. Các bị can đều khai, nhất cử nhất động của họ đều là thi hành chỉ thị, là do sự uỷ thác, do lệnh của tổng thống, của các tổng trưởng, nghị sĩ, dân biểu và cả CIA nữa. Tòa án Quân Sự Mặt Trận Lưu Động Vùng 3 CT bồi rối vì không có thể gởi trác đòi những nhân chứng như tổng thống ra hầu tòa để đối chất. Do không có đủ yếu tố để buộc tội tử hình, cho nên tòa tuyên án:

- Chung thân khổ sai: Vũ Ngọc Nhạ, Lê Hữu Thuý, Huỳnh Văn Trọng, Nguyễn Xuân Hoè.

- Án tù 5 năm đến 20 năm tù khổ sai cho những bị can còn lại.

Khi quân cảnh dẫn các tù nhân ra xe bí bưng, thì Vũ Ngọc Nhạ quay sang nhóm ký giả ngoại quốc và thân nhân, nói lớn "Tôi gởi lời thăm ông Thiệu".



* Cho rằng CIA dàn cảnh: Một bất ngờ của vụ án là TT Thiệu không tin đó là sự thật mà cho là CIA đã dàn cảnh. Do đó, thời gian Vũ Ngọc Nhạ bị đày ở Côn Đảo thì TT Thiệu đã triệu hồi viên tỉnh trưởng Côn Sơn về Saigon và thay thế vào đó một người thân tín của mình để có điều kiện chăm sóc cho Vũ Ngọc Nhạ và Huỳnh Văn Trọng như là những thượng khách. Vì thế, Vũ Ngọc Nhạ đã đánh giá: "Đó là một cuộc dạo chơi trên Thiên Đàng".

* Tiếp tục hoạt động: Đầu năm 1973, Vũ Ngọc Nhạ và Huỳnh Văn Trọng được đưa về khám Chí Hòa, Saigon. Trong thời gian ở Chí Hòa, nhờ sự giúp đỡ của LM Hoàng Quỳnh, Vũ Ngọc Nhạ móc nối, bắt bắt liên lạc với nhóm "Thành Phần Thứ 3" của Dương Văn Minh.

Ngày 23-7-1973, Chính quyền VNCH trao trả Vũ Ngọc Nhạ cho Mặt Trận DTGP/MNVN với danh xưng là "Linh mục Giải Phóng".

Năm 1974, Vũ Ngọc Nhạ được CSBV phong Trung tá QĐNDVN. Tháng 4, 1974, Vũ Ngọc Nhạ trở về Củ Chi, hoạt động bí mật mục đích xây dựng lại Cụm Tình báo chiến lược, móc nối với Thành phần thứ 3 và khối Công giáo .

Ngày 30-4-1975, Vũ Ngọc Nhạ có mặt tại Dinh Độc Lập bên cạnh tướng Dương Văn Minh.

Bị thất sủng và được tôn vinh

Ngày 30-4-1975 thân phận của Vũ Ngọc Nhạ vẫn chưa được xác nhận.

Năm 1976, Vũ Ngọc Nhạ được điều về Cục 2 Bộ Quốc Phòng với quân hàm Thượng tá.

Năm 1981, Được thăng Đại tá nhưng vẫn còn ngồi chơi xơi nước. Hàng ngày đọc các tin tức báo cáo, tổng hợp lại rồi trình lên thượng cấp, Phạm Văn Đồng, Mai Chí Thọ, Nguyễn Văn Linh.

Năm 1987, Tác giả Hữu Mai xuất bản cuốn tiểu thuyết "Ông Cố Vấn, Hồ Sơ Một Điệp Viên" ca ngợi thành tích tình báo của Vũ Ngọc Nhạ. Công chúng đã biết đến và Nhạ được phong Thiếu Tướng.

Vũ Ngọc Nhạ mất ngày 7-8-2002 tại Saigon, 75 tuổi. Phần mộ của Nhạ nằm chung với các phần mộ của các điệp viên khác như Phạm Xuân Ẩn, Đặng Trần Đức và Phạm Ngọc Thảo.

2.2. PHẠM XUÂN ẨN



Thân thế Và Hoạt động

Phạm Xuân Ẩn sinh ngày 12-9-1927 tại xã Bình Trước, Biên Hòa, là một thiếu tướng tình báo của QĐNDVN.

Từng là nhà báo. Phóng viên cho Reuters, tạp chí Time, New York Herald Tribune, The Christian Science Monitor.

Theo học trường Collège de Can Tho.

Năm 1948, tham gia Thanh Niên Tiền Phong và sau đó, làm thư ký cho hãng dầu lửa Caltex.

Năm 1950, làm nhân viên Sở Quan Thuế Saigon để thi hành nhiệm vụ là tìm hiểu tình hình vận chuyển hàng hóa, khí tài quân sự từ Pháp sang VN. Đây là lần đầu tiên làm nhiệm vụ tình báo cùng với 14 ngàn

gián điệp được cài cắm vào hoạt động.

Năm 1952, Phạm Xuân Ẩn ra Chiến Khu D và đã được bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, Ủy viên Ủy Ban Hành Chánh Nam Bộ giao cho nhiệm vụ làm tình báo chiến lược.

Năm 1953, Phạm Xuân Ẩn được Lê Đức Thọ kết nạp vào đảng tại rừng U Minh, Cà Mau.

Năm 1954, Phạm Xuân Ẩn bị gọi nhập ngũ và được trưng dụng ngay vào làm thư ký Phòng Chiến Tranh Tâm Lý Bộ Tổng Hành Dinh Liên Hiệp Pháp tại Camps Aux Mares (Thành Ô Ma) Tại đây, Ẩn được quen biết với Đại tá Edward Landsdale, trưởng phái bộ đặc biệt của Mỹ (SMM), trên thực tế, Landsdale là người chỉ huy CIA tại Đông Dương. cũng là trưởng phái đoàn viện trợ quân sự Mỹ (US.MAAG) tại Saigon.

Năm 1955, Theo đề nghị của Phái Bộ Cố Vấn Quân Sự Mỹ, Phạm Xuân Ẩn tham gia soạn thảo tài liệu tham mưu, tổ chức, tác chiến, huấn luyện, hậu cần cho quân đội. Tham gia thành lập cái khung của 6 sư đoàn đầu tiên của QLVNCH, mà nòng cốt là sĩ quan, hạ sĩ quan, binh sĩ người Việt trong quân đội Pháp trước đó. Phạm Xuân Ẩn còn được giao nhiệm vụ hợp tác với Mỹ để chọn lựa những sĩ quan trẻ có triển vọng đưa sang Mỹ đào tạo, trong số đó có Nguyễn Văn Thiệu, sau này trở thành tổng thống VNCH.

Năm 1957, Tháng 10 năm 1957, Mai Chí Thọ và Trần Quốc Hương (Mười Hương) chỉ đạo cho Phạm Xuân Ẩn qua Mỹ du học ngành báo chí để có cơ hội đi khắp nơi, tiếp cận với những nhân vật có quyền lực nhất.

Năm 1959, Phạm Xuân Ẩn về nước, nhờ những mối quan hệ, Ẩn được bác sĩ Trần Kim Tuyền, giám đốc Sở Nghiên Cứu Chính Trị Và Văn Hóa Xã Hội (Thực chất là cơ quan mật vụ của Phủ tổng thống), biệt phái sang làm việc tại Việt Tấn Xã, phụ trách những phóng viên ngoại quốc làm việc ở đó.

Năm 1960

Từ năm 1960 đến giữa 1964, Phạm Xuân Ẩn làm việc cho hãng thông tấn Reuters. Từ 65 đến 67, Ẩn là người Việt duy nhất và chính thức làm việc cho tuần báo Time. Ngoài ra, còn cộng tác với báo The Christian Science Monitor...



Từ 1959 đến 1975, với cái vỏ bọc là phóng viên, nhờ quan hệ rộng với các sĩ quan cao cấp, với các nhân viên tình báo, an ninh quân đội và với cả CIA, Ân đã thu thập được nhiều tin tức quan trọng từ quân đội, cảnh sát và các cơ quan tình báo. Những tin tức tình báo chiến lược của Ân đã được gửi ra Hà Nội thông qua Trung Ương Cục Miền Nam. Tài liệu sống động và tỉ mỉ khiến cho Võ Nguyên Giáp đã reo lên "Chúng ta đang ở trong Phòng Hành Quân của Hoa Kỳ". Tổng cộng, Ân đã gửi về Hà Nội 498 tài liệu gốc được sao chụp.

Giai Đoạn 1973-1975

Hàng trăm bản văn nguyên bản đã phục vụ "Hạ Quyết Tâm Giải Phóng Miền Nam" của đảng CSVN. Phạm Xuân Ân là nhân vật được chèo kéo của nhiều cơ quan tình báo, kể cả CIA. Ngày 30-4-1975, Phạm Xuân Ân là một trong những nhà báo chứng kiến cảnh xe tăng của VC hút đổ cổng Dinh Độc Lập. Từ đó cho đến vài tháng sau, các phóng viên, đồng bào và cả chính quyền mới cũng chưa biết Phạm Xuân Ân là một điệp viên Cộng sản.

Vợ con của Phạm Xuân Ân đã di tản sang Hoa Kỳ. Ân cũng được lệnh của cấp trên sang HK để tiếp tục hoạt động tình báo. Nhưng Ân đã xin ngưng công tác vì đã hoàn thành nhiệm vụ. Do kế hoạch thay đổi, cho nên mãi 1 năm sau, vợ con của Ân mới có thể quay về VN bằng đường vòng Paris, Moskva, Hà Nội, Saigon.



* Sau chiến tranh

Ngày 15-1-1976, trung tá "Trần Văn Trung", tức Phạm Xuân Ân, được phong tặng "Anh Hùng Lực Lượng Vũ Trang".

Tháng 8 năm 1978, Ân ra Hà Nội dự khóa học tập chính trị 10 tháng vì Ân "sống quá lâu trong lòng địch". Theo Larry Berman thì Ân bị nghi kỵ và bị quản chế tại gia. Cấm liên lạc với báo chí ngoại quốc và cấm xuất cảnh, do cách suy nghĩ của Ân quá "Mỹ" và do Ân đã giúp bác sĩ Trần Kim Tuyến ra khỏi VN ngày 30-4-1975.

Năm 1986, trong 10 năm, luôn luôn có 1 công an làm nhiệm vụ canh gác trước nhà của Phạm Xuân Ân.

Năm 1990, Đại tá Phạm Xuân Ân được thăng thiếu tướng.

Năm 1997, Chánh phủ VNCS từ chối không cho Ân đi Hoa Kỳ để dự hội nghị tại New

York mà Ân được mời với tư cách là khách mời đặc biệt.

Năm 2002, Phạm Xuân Ân về nghỉ hưu.

Con trai lớn của Ân là Phạm Xuân Hoàng Ân, đã du học Mỹ, hiện đang làm việc tại Bộ Ngoại Giao ở Hà Nội. Con gái của Ân hiện đang sống ở Hoa Kỳ.

Thất Vọng

Trong những năm cuối đời, Phạm Xuân Ân cảm thấy rất thất vọng vì dân chúng không được viết tự do. Ân trở trần trước khi chết là, "đừng chôn ông gần những người Cộng Sản".

Nhận định về Phạm Xuân Ân.

Lê Duẩn đã biểu dương Phạm Xuân Ân coi đó là 1 chiến công có tầm cỡ quốc tế.

Frank Snepp, cựu chuyên viên thẩm vấn CIA, tác giả cuốn sách Decent Interval (Khoảng cách thích đáng) nói: "Phạm Xuân Ân đã có được nguồn tin tình báo chiến lược, điều đó rõ ràng, nhưng chưa ai "Dẫn con mèo đi ngược" để thực hiện 1 cuộc xét nghiệm pháp y về các tác hại mà ông đã gây ra, Cơ quan CIA không có gan để làm việc đó." Hết trích.



Murray Gart, thông tin viên trưởng của báo Time nói "Thằng chó đẻ ấy, tôi muốn giết nó".

2.3. PHẠM NGỌC THẢO

Thân thế

Phạm Ngọc Thảo sanh ngày 14-2-1922 tại Saigon. Cha ông là Phạm Ngọc Thuận, một địa chủ lớn, có quốc tịch Pháp, người Công giáo. Còn có tên là Albert Thảo hoặc 9 Thảo, vì Thảo là con thứ 8 trong gia đình.

Sau khi đậu tú tài, Thảo ra Hà Nội học và tốt nghiệp kỹ sư công chánh.
Thảo tuyên bố bỏ quốc tịch Pháp và tham gia kháng chiến.

Hoạt động VC

Sau khi tốt nghiệp trường Võ Bị Trần Quốc Tuấn, Thảo về nhận nhiệm vụ giao liên ở Phú Yên. Một lần, Thảo đưa 1 cán bộ về Nam Bộ. Đó là Lê Duẩn, người đã có ảnh hưởng lớn về hoạt động tình báo của Thảo sau này. Được bổ làm Tiểu đoàn trưởng TĐ 410, quân khu 9. (Có tài liệu nói là TĐ 404 hoặc 307). Trong thời gian này, Thảo hướng dẫn chiến tranh du kích cho Trần Văn Đôn, Nguyễn Khánh, Lê Văn Kim, những người sau này trở thành tướng lĩnh của QLVNCH. Vợ là Phạm Thị Nhậm, em ruột giáo sư Phạm Thiều, nguyên đại sứ tại Tiệp Khắc.

Hoạt động tình báo

Sau Hiệp Định Genève, Lê Duẩn chỉ thị cho Phạm Ngọc Thảo không được tập kết ra Bắc phải ở lại để hình thành Lực lượng thứ 3. Từ đó, Thảo dạy học ở một số tư thực Saigon.
Phạm Ngọc Thảo đã bị Đại tá Mai Hữu Xuân, Giám Đốc An Ninh Quân Đội, lùng bắt nhiều lần nhưng đều trốn thoát. Sau cùng, Thảo về Vĩnh Long làm nghề dạy học. Tỉnh này thuộc địa phận của Giám mục Phêrô Ngô Đình Thục, vốn đã quen biết với gia đình Thảo từ trước. Ngô Đình Thục coi Phạm Ngọc Thảo như con nuôi và bảo lãnh cho vào dạy học ở trường Nguyễn Trường Tộ.
Năm 1956, Phạm Ngọc Thảo được phép đưa vợ con về Saigon và vào làm việc ở Ngân Hàng QG. Rồi được chuyển ngạch sang quân đội với cấp bậc Đại úy "Đồng Hóa".
Năm 1956, do sự giới thiệu của Huỳnh Văn Lang, Tổng Giám đốc Viện Hối Đoái, Bí thư Liên Kỳ Bộ của đảng Cần Lao, Phạm Ngọc Thảo được cử đi học khóa Nhân Vị ở Vĩnh Long. Và Thảo đã gia nhập đảng Cần Lao.

Hoạt động trong Quân Lực VNCH

- Chức vụ Tỉnh Đoàn Trưởng Bảo An Vĩnh Long.



- Tuyên Huấn đảng Cần Lao Nhân Vị.

Thảo biết cách khai thác nghề viết báo của mình và về Binh pháp Tôn Tử. Chỉ trong vòng một năm, Thảo đã viết 20 bài báo nói về chiến lược, chiến thuật, nghệ thuật lãnh đạo chỉ huy, huấn luyện quân sự, phân tích binh pháp Tôn Tử, Trần Hưng Đạo. Những bài báo được giới quân sự chú ý và cả TT Diệm và Ngô Đình Nhu.

Năm 1957, Phạm Ngọc Thảo được chuyển về Phòng Nghiên Cứu Chính Trị Phủ Tổng thống với cấp bậc thiếu tá. Sau đó, giữ chức Tỉnh Đoàn trưởng Bảo An Bình Dương.

Năm 1960, Phạm Ngọc Thảo tham dự khóa Chỉ Huy Tham Mưu ở Đà Lạt. Giữ chức vụ Thanh Tra Khu Trù Mật.

Năm 1961, Phạm Ngọc Thảo được thăng trung tá, giữ chức Tỉnh trưởng Kiến Hòa để trải nghiệm chương trình bình định. Thời gian này, Kiến Hòa (Bến Tre) trở nên ổn định không còn phục kích hay phá hoại nữa. Tuy nhiên có nhiều tố cáo Thảo là Cộng sản nằm vùng. Thảo bị ngưng chức tỉnh trưởng Kiến Hòa và đi học khóa Chỉ Huy Tham Mưu ở Hoa Kỳ. Lý do là, Thảo đã thả hơn 2000 tù nhân đã bị giam giữ và liên lạc với bà Nguyễn Thị Định.

Tham gia các cuộc đảo chánh

1. Đảo chánh lần thứ nhất, 1963

Tháng 9 năm 1963, bác sĩ Trần Kim Tuyến, nguyên Giám Đốc Sở Nghiên Cứu Chính Trị (Thực chất là trùm mật vụ) và Phạm Ngọc Thảo âm mưu 1 cuộc đảo chánh Ngô Đình Diệm. Phạm Ngọc Thảo đã kêu gọi được một số đơn vị như Quân Đoàn 3, Quân Đoàn 4, Biệt Động Quân, Bảo An sẵn sàng tham gia. Nhưng âm mưu bị nghi ngờ. Trần Kim Tuyến bị đưa đi làm Tổng Lãnh Sự ở Ai Cập.

Sau ngày đảo chánh 1-11-1963, Đệ Nhất Cộng Hòa sụp đổ. Phạm Ngọc Thảo thăng chức Đại tá làm Tuy Viên báo chí trong Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng. Một thời gian sau, được cử làm Tuy viên Văn hóa tại Tòa đại sứ VNCH ở Hoa Kỳ.

2. Đảo chánh lần thứ hai năm 1965

Đầu năm 1965, Phạm Ngọc Thảo bị gọi về nước vì Nguyễn Khánh muốn bắt Thảo. Vì thế, khi về đến phi trường Tân Sơn Nhất, Thảo đào nhiệm, bỏ trốn và bí mật liên lạc với các lực lượng đối lập để tổ chức đảo

chánh. Đảo chánh với lý do rất quan trọng mà Thảo nắm được là Nguyễn Khánh và Hoa Kỳ thỏa thuận sẽ ném bom xuống miền Bắc vào ngày 20-2-1965. Vì vậy phải đảo chánh lật Nguyễn Khánh vào ngày 19-2-1965.

Ngày 19-2-1965, Phạm Ngọc Thảo và Tướng Lâm Văn Phát đem quân và xe tăng vào chiếm trại Lê Văn Duyệt, đài phát thanh Saigon, bến Bạch Đằng và phi trường Tân Sơn Nhất. Tướng Nguyễn Khánh đào thoát bằng máy bay ra Vũng Tàu.

Ngày 20-2-1965, Hội Đồng các tướng lãnh họp tại Biên Hòa các tướng cử Nguyễn Chánh Thi làm chỉ huy chống lại đảo chánh. Nguyễn Chánh Thi ra lệnh cho Phạm Ngọc Thảo, Lâm Văn Phát và 13 sĩ quan khác phải ra trình diện trong 24 giờ.

Ngày 21-2-1965, Các tướng tiếp tục họp tại Biên Hòa quyết định giải nhiệm Nguyễn Khánh và cử tướng Trần Văn Minh làm Tổng Tư Lệnh QLVNCH.

Ngày 22-2-1965, Quốc trưởng Phan Khắc Sửu ký sắc lệnh bổ nhiệm tướng Nguyễn Khánh làm Đại sứ lưu động. (Một hình thức trục xuất ra khỏi nước)

Ngày 25-2-1965, Nguyễn Khánh rời Việt Nam. Phạm Ngọc Thảo bỏ trốn.

Bị bắt và qua đời

Ngày 11-6-1965, Quốc trưởng Phan Khắc Sửu và Thủ tướng Phan Huy Quát tuyên bố trả quyền lãnh đạo quốc gia lại cho Quân đội.

Ngày 14-6-1965, Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia được thành lập do tướng Nguyễn Văn Thiệu làm Chủ tịch. Phạm Ngọc Thảo phải rút vào hoạt động bí mật. Thảo cho xuất bản tờ báo Việt Tiến mỗi ngày phát hành 50,000 tờ, tuyên truyền tinh thần yêu nước chống Mỹ và Thiệu. Phạm Ngọc Thảo có 1 hàng rào bảo vệ rộng lớn từ các Xứ Đạo Biên Hòa, Hồ Nai, Thủ Đức, Saigon. Có nhiều linh mục giúp đỡ in ấn và phát hành. Chính quyền Thiệu-Kỳ kết án tử hình và treo giải thưởng 3 triệu đồng cho ai bắt được Thảo. Võ Văn Kiệt (Sáu Dân) kể lại "Tôi thấy Thảo gặp khó khăn nên đi tìm anh để đưa về chiến khu, nhưng anh bảo vẫn còn khả năng đảo chánh để ngăn chặn việc đế quốc Mỹ đưa quân viễn chinh vào miền Nam". (Võ Văn Kiệt)

Lâm Văn Phát ra trình diện và chỉ bị cách chức. Phạm Ngọc Thảo phải trốn nhiều nơi, cuối cùng bị bắt tại Đan Viện Phước Lý, xã Vĩnh Thanh, quận Nhơn Trạch, Biên Hòa. Lúc 3 giờ sáng ngày 16-7-1965, Thảo vừa ra khỏi Đan Viện Phước Lý thì bị An ninh Quân Đội phục kích bắt và đưa về 1 con suối nhỏ gần Biên Hòa để thủ tiêu. Tuy nhiên, Thảo không chết, chỉ bị ngất xỉu vì đạn trúng vào càm. Khi tỉnh dậy, Thảo lê lét về một nhà thờ và được Linh mục Cường, Cha Tuyên Úy của Dòng Nữ Tu Đa Minh cứu chữa. Và Thảo bị phát giác, bị đưa về Cục An Ninh QĐ đường Nguyễn Bỉnh Khiêm. Thảo bị tra tấn cho đến chết vào đêm 17-7-1965. 43 tuổi.

Theo Larry Berman trong cuốn "Perfect Spy" thì TT Thiệu ra lệnh tra tấn và hành hạ Thảo cho thật đau đớn bằng cách dùng 1 cái thông lọng bằng da, buộc quanh cổ và 1 cái khác thì siết mạnh nơi tinh hoàn. Cũng có tin nói rằng Đại úy Hùng Sùi bóp dái Thảo cho đến chết.

Phạm Ngọc Thảo có 7 con và vợ Thảo đi dạy học. Tất cả hiện đang sinh sống ở Hoa Kỳ. Có người con là bác sĩ ở Quận Cam, Cali. Phạm Ngọc Thảo là 1 điệp viên đơn tuyến. Không có thượng cấp và thuộc cấp. Không thu thập tin tức mà chỉ tác động vào chính quyền. Nhà nước CSVN truy tặng Thảo danh hiệu Liệt sĩ và quân hàm Đại tá QĐNDVN. Cũng có nguồn tin cho rằng Phạm Ngọc Thảo là 1 gián điệp nhị trùng, nghĩa là làm việc cho CIA nữa.

Trúc Giang
Minnesota ngày 20-10-2011





Phạm Ngọc Thảo (1922 - 1965)